

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về đẩy nhanh chuyển đổi số và phát triển nền kinh tế số, xây dựng xã hội số
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra với tốc độ nhanh, đã và đang tác động ngày càng mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực và đời sống xã hội, trong đó, nội dung cốt lõi là thực hiện chuyển đổi số dựa trên 03 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tạo điều kiện cho các địa phương bắt kịp, đi cùng và có thể vượt lên về phát triển kinh tế - xã hội.

Theo xu thế phát triển, thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nghiên cứu nắm bắt, nâng cao năng lực tiếp cận, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và thực hiện chuyển đổi số Quốc gia, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW, đề ra một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia với mục tiêu vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số mạnh của Việt Nam.

Về phía tỉnh Đồng Tháp, đã tập trung đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin một cách đồng bộ, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử được triển khai ở tất cả các cơ quan hành chính, cung cấp nhiều dịch vụ công trực tuyến mức độ cao cho người dân và doanh nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh và đời sống ngày càng rộng rãi, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn Tỉnh không ngừng được cải thiện. Tỉnh Đồng Tháp hiện xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố của cả nước, đứng thứ 2/13 tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long về chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin (*ICT Index*).

Tuy nhiên, Đồng Tháp chưa có nhiều đột phá trong xây dựng Chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai nhiều nhưng số lượng hồ sơ phát sinh còn ít; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành và chuyển đổi số trong các tổ chức chính trị - xã hội còn ở mức thấp; Kinh tế số còn non trẻ, doanh nghiệp công nghệ số hoạt động trên địa bàn tỉnh khá khiêm tốn cả về số lượng lẫn quy mô, việc kinh doanh qua mạng chủ yếu thực hiện qua môi trường mạng xã hội, chưa có nhiều doanh nghiệp tham gia vào các sàn thương mại điện tử lớn của Việt Nam; số người dùng sử dụng dịch vụ trên môi trường mạng tăng nhanh nhưng chủ yếu phục vụ nhu cầu thông tin liên lạc, buôn bán nhỏ lẻ, chưa tận dụng được thế mạnh của công nghệ số vào hoạt động sản xuất, thương mại; nguồn lực của tỉnh phân bổ cho việc xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số còn hạn chế.

Những hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, trong đó nguyên nhân chủ quan chủ yếu, đó là nhận thức về chuyển đổi số của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và trong đời sống xã hội còn chưa đầy đủ; chưa có các chính sách đặc thù thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh; nguồn lực đầu tư cho chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác chuyển đổi số chưa thật sự chặt chẽ.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

- Chuyển đổi số là một trong những giải pháp quan trọng thúc đẩy tăng trưởng, tăng năng suất lao động và giải quyết các vấn đề xã hội, là con đường ngắn nhất để đưa tỉnh Đồng Tháp đi lên hiện đại và thịnh vượng.

- Trong lộ trình chuyển đổi số, nhận thức đóng vai trò quyết định, người dân là trung tâm, chính sách và công nghệ là động lực, phát triển nền tảng số là giải pháp đột phá, bảo đảm an toàn, an ninh mạng là then chốt để chuyển đổi số thành công và bền vững.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Chuyển đổi số nhằm đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp và đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Phần đầu đến năm 2025, Đồng Tháp nằm trong top 20 tỉnh, thành phố có chỉ số chuyển đổi số tốt nhất cả nước.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức 4;

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng (*trừ văn bản mật*);

- 80% cơ quan nhà nước tham gia cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội;

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, kiến trúc Chính quyền điện tử, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin.

b) Kinh tế số

- Phần đầu có 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ tiến hành hoạt động kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử, 55% dân số trở lên tham gia mua sắm trực tuyến;

- Kinh tế số chiếm 20% GRDP;

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%;

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%.

c) Xã hội số

- Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định đạt trên 70%;

- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh đạt trên 90%;

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 40%;

- 50% dân số có kỹ năng số cơ bản.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy và thống nhất nhận thức về chuyển đổi số

- Nâng cao nhận thức của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người dân về sự cấp thiết của nhiệm vụ chuyển đổi số để xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, xây dựng và phát triển Đô thị thông minh;

- Tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào quá trình chuyển đổi số như tham gia góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách chuyển đổi số

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số được xem là nhiệm vụ chính trị quan trọng, hàng năm được đánh giá, xếp hạng và công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền địa phương, đơn vị;

- Ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp sản xuất truyền thống; khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao do tỉnh triển khai với các hệ thống thông tin tiện lợi, dễ sử dụng.

3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Hình thành hệ thống trung tâm dữ liệu của tỉnh có năng lực tính toán cao và được kết nối đồng bộ để đảm bảo hệ thống thông tin của tỉnh ổn định, dựa trên công nghệ điện toán đám mây;

- Tái cấu trúc toàn bộ hạ tầng dữ liệu, bao gồm Kiến trúc dữ liệu đối với những dữ liệu quan trọng trong hệ thống chính quyền điện tử của tỉnh, thông qua việc triển khai và khai thác kho dữ liệu dùng chung của tỉnh;

- Xây dựng hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng cấp tỉnh để thường xuyên giám sát các nguy cơ, phát hiện, cảnh báo sớm các thay đổi hay tấn công vào các hệ thống. Đảm bảo an toàn cho các hệ thống và dữ liệu của quá trình chuyển đổi số.

4. Xây dựng Chính quyền số

- Phục vụ người dân và doanh nghiệp: triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân; hoàn thiện hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; tận dụng các kênh xã hội để tương tác và gia tăng sự tham gia của người dân;

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước: ứng dụng công nghệ số để xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện tốt các chính sách; cải tiến,

thay đổi quy trình tác nghiệp để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn và nhanh hơn;

- Số hóa và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của chính quyền và các cơ quan Đảng: xây dựng hệ thống quản lý, điều hành và khai thác dữ liệu, bảo đảm kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa các cấp chính quyền, cơ quan đảng và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh; kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia và các nguồn văn bản hành chính của các cơ quan nhà nước khác.

5. Phát triển kinh tế số

- Phổ biến kiến thức về kinh tế số: Xây dựng kế hoạch phổ biến kiến thức chung về xây dựng lộ trình và thực hiện chuyển đổi sang kinh tế số;

- Hỗ trợ phát triển thương mại điện tử: Tăng cường phổ biến quy định, đẩy mạnh các giải pháp thanh toán trực tuyến trong hoạt động thương mại điện tử;

- Thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp: Xây dựng và triển khai hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất, cung cấp dịch vụ trên nền tảng số;

- Khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo: Tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức về công nghệ số, các mô hình kinh tế số đổi mới sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm của những doanh nghiệp thành công nhờ công nghệ số;

- Phát triển doanh nghiệp công nghệ số: Tham gia vào chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung khi đủ điều kiện.

6. Phát triển xã hội số

Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số, hình thành văn hóa số. Chuẩn bị nguồn nhân lực cho chuyển đổi số để phát triển xã hội số, không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi số.

7. Ưu tiên Chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực

- Lĩnh vực nông nghiệp: Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ số trong quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý. Tập trung vào các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

- Lĩnh vực y tế: Xây dựng hệ thống thông tin điều hành y tế thông minh ngành y tế, triển khai bệnh án điện tử cho các cơ sở y tế và mô hình bệnh viện thông minh ở các bệnh viện cấp 1.

- Lĩnh vực giáo dục: triển khai đào tạo áp dụng mô hình STEM, STEAM hoặc STEAME; số hoá tài liệu, giáo trình, xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến tạo điều kiện cho mọi người dân có thể tham gia học tập suốt đời.

- Lĩnh vực giao thông: Triển khai hệ thống giám sát giao thông thông minh ở các đô thị và các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ. Xây dựng Cổng thông tin giao thông trực tuyến và ứng dụng di động cho hệ thống giao thông công cộng, cho phép người dân tra cứu thông tin các tuyến xe buýt và đặt vé qua mạng hoặc nạp tiền vào tài khoản thẻ để thanh toán không dùng tiền mặt.

- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Hoàn thiện cơ sở dữ liệu và xây dựng Cổng Thông tin đất đai; cung cấp bản đồ nền GIS để áp dụng cho dữ liệu không gian của các chuyên ngành; số hóa thông tin các cơ sở xả thải, nguồn xả thải và các đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh để phục vụ giám sát cộng đồng.

- Lĩnh vực văn hóa - du lịch: Triển khai hệ thống du lịch thông minh và xây dựng hệ thống thông tin ngành văn hoá, thể thao, du lịch.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị quán triệt và triển khai sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết này; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Nghị quyết phù hợp với đặc điểm, tình hình của ngành, địa phương.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Tỉnh lãnh đạo nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách để tạo thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết, trong đó ưu tiên phân bổ nguồn lực cho việc chuyển đổi số của tỉnh.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng và triển khai Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; ưu tiên bố trí đủ nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện đến Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo, đài, đội ngũ báo cáo viên đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết, góp phần tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc thực hiện Chuyển đổi số theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

5. Ban Dân vận Tỉnh uỷ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh tổ chức phát động phong trào toàn dân hưởng ứng, tham gia công cuộc chuyển đổi số của tỉnh đồng thời tăng cường vai trò giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

6. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư các huyện uỷ, thành uỷ và đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết tại địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Bộ Thông tin và Truyền thông,
- Các ban đảng tỉnh, BCS đảng, đảng đoàn,
- Thành uỷ, huyện uỷ và Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Lưu: Văn phòng Tỉnh uỷ.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ